

Số: 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM-CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25/6/2021 của Tổng công ty.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả SXKD, ĐTPT năm 2020 và kế hoạch năm 2021 với các chỉ tiêu chủ yếu:

1.1. Công ty Mẹ

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% TH/KH 2020	Kế hoạch 2021
1	Giá trị SXKD	510,2	426,8	84,0%	595,7
2	Giá trị đầu tư	19,3	19,2	99,5%	30,2
3	Doanh thu	589,3	417,0	71,0%	585,1
4	Nộp ngân sách	8,1	27,6	340,7%	13,7
5	Lợi nhuận trước thuế	4,5	4,3	94,0%	5,3

1.2. Hợp nhất toàn TCT

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% TH/KH 2020	Kế hoạch 2021
1	Giá trị SXKD	1.149,8	1.098,1	96,0%	1.388,5
2	Giá trị đầu tư	76,8	66,7	86,8%	59,8
3	Doanh thu	1.177,0	948,7	81,0%	1.333,9
4	Nộp ngân sách	51,9	66,0	127%	44,5
5	Lợi nhuận trước thuế	37,7	8,9	24,0%	48,7

Điều 2. Thông qua danh mục các dự án đầu tư năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên dự án	TMĐT	Kế hoạch 2021
	Cộng	2.692.550	30.178
1	Tổ hợp nhà ở để bán kết hợp văn phòng và dịch vụ thương mại tại xã Trung Văn, huyện Từ Liêm và phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, HN.	753.050	3.484
2	Trạm xử lý nước sạch cho khu công nghiệp Deep CI và Deep CII.	48.458	16.500
3	Tòa nhà văn phòng Tổng công ty Viwaseen tại 52 Quốc Tử Giám, phường Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội.	154.254	5.500
4	Cải tạo, sửa chữa, bảo dưỡng nhà máy và tuyến ống truyền tải của hệ thống cấp nước thô cho khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, Hải Phòng		1.000
5	Dự án Tổ hợp nhà ở xã hội và văn phòng kết hợp nhà ở để bán tại số 56-58 ngõ 85 phố Hạ Đình, Thanh Xuân, HN	1.100.000	1.894
6	Nghiên cứu đầu tư xây dựng Hệ thống xử lý nước thải thành phố Tuyên Quang.	350.000	500
7	Nghiên cứu đầu tư nhà máy xử lý nước sạch tại khu công nghiệp Tây Bắc - Hồ Xá.	98.000	1.000
8	Nghiên cứu dự án đầu tư tại khu đất tại Km 14,5 xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, Hà Nội.		300

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán.

STT	Chi tiêu	BCTC riêng	BCTC hợp nhất
I	Bảng Cân đối kế toán		
1	Tổng Tài sản	1.251.966.001.142	2.328.239.770.303
1.1	Tài sản ngắn hạn	828.819.671.374	1.607.589.194.451
1.2	Tài sản dài hạn	423.146.329.768	720.650.575.852
2	Tổng nguồn vốn	1.251.966.001.142	2.328.239.770.303

2.1	Nợ phải trả	653.622.897.701	1.588.232.646.807
2.2	Vốn Chủ sở hữu	598.343.103.441	740.007.123.496
	<i>Trong đó: LNST chưa phân phối</i>	<i>16.746.766.376</i>	<i>(17.318.568.961)</i>
	<i>+ LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước</i>	<i>13.769.889.779</i>	<i>(19.337.460.601)</i>
	<i>+ LNST chưa phân phối năm nay</i>	<i>2.976.876.597</i>	<i>2.018.891.640</i>
II	Báo cáo kết quả SXKD		
1	Tổng doanh thu	432.887.309.007	952.109.814.701
2	Lợi nhuận sau thuế	2.976.876.597	1.101.886.835
	Trong đó:		
	<i>- LNST của Công ty Mẹ</i>	<i>2.976.876.597</i>	<i>2.018.891.640</i>
	<i>- LNST của cổ đông không kiểm soát</i>		<i>(917.004.805)</i>

Điều 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

a. Lợi nhuận công ty Mẹ

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 : 2.976.876.597 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại 31/12/2020 : 16.746.766.376 đồng

b. Lợi nhuận hợp nhất toàn Tổng công ty

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại 31/12/2020 : (17.318.568.961) đồng

c. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020

Căn cứ khoản đ mục 1 điều 74 của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp: “Công ty mẹ được phân phối lợi nhuận cho chủ sở hữu không vượt quá mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất”, do vậy ĐHCĐ thông qua không phân phối lợi nhuận năm 2020.

Điều 7. Phê duyệt quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và thông qua dự toán năm 2021.

1. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2020:

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch năm 2020		Quyết toán năm 2020	
			Số tháng	Thù lao	Số tháng	Thù lao
1	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	1	12	36	12	36
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	3	12	108	12	108
3	Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm	2	12	24	12	24
	Cộng			168		168

2. Dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021:

TT	Chức danh	Số người	Số tháng	Tiền thù lao (tr.đ/người/tháng)		Tổng cộng
				Thù lao	Cộng	
1	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	1	12	3	3	36
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	3	12	3	3	108
3	Thành viên BKS kiêm nhiệm	2	12	1	1	24
	Cộng					168

3. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện phê duyệt quyết toán lương năm 2020 và kế hoạch tiền lương năm 2021 của Chủ tịch HĐQT chuyên trách và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách đảm bảo phù hợp theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Điều 8. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 đơn vị trong danh sách để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán VACO.
3. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

Điều 9. Thông qua Quy chế quản trị về nội bộ Tổng công ty với các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được phê duyệt.

Điều 10. Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty với các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được phê duyệt.

Điều 11. Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty với các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được phê duyệt.

Điều 12. Thông qua kế hoạch tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2021-2025.

Điều 13. Điều khoản thi hành

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT, Ban TGD, BKS tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất của Tổng công ty và các cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP thông qua toàn văn Nghị quyết với tỷ lệ biểu quyết “Tán thành” là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/6/2021./.

Nơi nhận: 

- Các cổ đông (thông qua Website);
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- HĐQT, BTGD, BKS (để thực hiện);
- Lưu VT; TK HĐQT./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Lê Minh Đức